TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày: 11/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tuân và ông Trần Minh An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Thập Minh C, sinh năm 1999 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Bà N; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; con ông Thập Văn H (đã chết) và bà Đạo Nữ Huỳnh T; có vợ Kiều Hải Â và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 22/7/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

2. Đạo Xuân T1, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Bà N; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12. Con ông Tài Đại Đ và bà Đạo Thị H1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 13/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đạo Vân N1, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Thành Phố V, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Tài Trung T2, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Tài Năng H2, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 07/6/2024 Đạo Xuân T1 đến nhà Thành Phố V tại thôn P, xã X, huyện N chơi. Tại nhà V, lúc này có Thập Minh C, Tài Trung T2 và V. Tại đây, C nhờ T1 chở C đi cầm xe máy, T1 đồng ý rồi về nhà mượn xe mô tô biển số 85C1-491.65 của em gái mình là Đạo Vân N1 chở C đi cầm xe tại tiệm S ở thôn A, xã X. Sau khi cầm xe, C tiếp tục nhờ T1 chở đi chuộc điện thoại tại tiệm Đ1 ở xã H. Sau đó, C rủ T1 mua ma túy để sử dụng thì T1 đồng ý nên C đưa cho T1 số tiền 400.000 đồng, rồi T1 chở C đến tiệm vá lốp đối diện nhà máy nước xã H. Đến nơi Chí ngồi ngoài xe đợi còn T1 trực tiếp vào gặp một người thanh niên trong tiệm vá lốp (T1 không rõ tên tuổi người này) mua ma túy với số tiền 300.000đ (còn 100.000đ T1 cất để tiêu xài cá nhân). Sau khi lấy ma túy xong T1 cầm ma túy ra nói cho C biết nhưng do C đang bấm điện thoại nên T1 cầm giúp Chí tép ma túy và điều khiển xe máy chở C đi khoảng 05 phút thì C hỏi T1 và yêu cầu T1 đưa ma túy cho C xem nên T1 đưa tép ma túy cho C xem rồi Chí cất tép ma túy đến khi về nhà V. Tại nhà V lúc này có Tài Năng H2 cùng với T2, V đang ngồi chơi. Khi vô nhà V, C đưa Tình 01 tép ma túy vừa mua được và yêu cầu T1 nấu (đổ tép ma túy vào bộ D sử dụng "nỏ" để sử dụng). Lúc này V, T2, Chí ngồi trên giường gần phòng bếp còn H2 đứng cạnh giường, T1 ngồi ở trong phòng trong để nấu ma túy. Sau khi nấu xong, T1 nói với cả nhóm nấu xong rồi vào chơi (sử dụng ma túy). Nghe T1 nói vậy H2 đi vào để sử dụng ma túy nhưng V nói với cả nhóm để đi mua nước, ăn uống xong rồi vào chơi nên T1 để lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy vừa nấu xong trong góc phòng rồi chuẩn bị đi mua nước thì bị Công an huyện N phối hợp với Công an xã X tiến hành kiểm tra nhà của V, V, C, T2 bỏ chạy, còn T1 và H2 được Cơ quan Công an mời làm việc, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của V và Đạo Xuân T1, tạm giữ bộ D sử dụng ma túy và một số tang vật liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 152/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh N: Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa trong 01 (một) ống thủy tinh (nỏ) dài 18cm được uốn cong một đầu hình cầu được niêm phong trong túi niêm phong Mã số: PS3 2019748 trên túi niêm phong có hình dấu đỏ của Công an xã X cùng chữ ký và họ tên của Phạm Văn P, Nguyễn Văn L, Hà Nam X, Đạo Xuân T1, Tài Năng H2 (ký hiệu M) gửi đến giám định có khối lượng 0,2795 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: 0,1818gam.

Quá trình điều tra, Đạo Xuân T1 và Thập Minh C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Qua test nhanh Đạo Xuân T1, Thập Minh C, Tài Năng H2 dương tính với ma túy Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Thập Minh C và Đạo Xuân T1 về tội "Tàng trữ trái phép chấp ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- *Tại phiên tòa sơ thẩm:*

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Thập Minh C, Đạo Xuân T1 phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C mức án từ 15 tháng đến 18 tháng, bị cáo T1 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng.

+ Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

+ Bị cáo C: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

+ Bị cáo T1: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Thập Minh C và Đạo Xuân T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Trưa ngày 07/6/2024, tại nhà của Thành Phố V ở thôn P, xã X, huyện N, Thập Minh C cùng Đạo Xuân T1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2795gam ma tuý, loại Methamphetamine để sử dụng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố: các bị cáo C và T1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê và đưa tiền cho T1 để mua ma tuý, T1 là người trực tiếp mua ma tuý rồi C và T1 tàng trữ 0,2795gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo C và T1 là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước về quản lý mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung với tội phạm ma tuý đang có xu hướng gia tăng.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo C và T1 đều có nhân thân tốt.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo C, T1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng (chai nhựa) được quấn keo đen có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ dài 12cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng (chai nhựa) được quấn keo trong suốt có nắp màu xanh dài 12cm được đục 02 lỗ có một lỗ gắn ống nhựa màu đen dài 20cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 17cm; 01 quẹt gas màu trắng đỏ dài 7,5cm và 01 quẹt gas màu đỏ dài 8cm và số lượng ma túy sau giám định là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ trắng đen mang biển số 85C1-491.65 mà Đạo Xuân T sử dụng để chở Thập Minh C đi mua ma túy là của chị Đạo Vân N1. Chị N1 không biết mục đích sử dụng xe mô tô của T1 và C nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N1 là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

- Đối với hành vi cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo lời khai nhận của Tài Năng H2 vào ngày 06/6/2024 tại nhà Thành Phố V và hành vi V để C và T1 tàng trữ trái phép chất ma tuý trong nhà mình, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo Thập Minh C, Đạo Xuân T1 là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo **Thập Minh C, Đạo Xuân T1** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

+ Xử phạt bị cáo **Thập Minh C 16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2024.

+ Xử phạt bị cáo **Đạo Xuân T1 14 (mười bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2024.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định trên phong bì có hình dấu đỏ của Phòng K và chữ ký và họ tên Nguyễn Nghi A, Nguyễn Thị Thanh N2, Đinh Quang T3 và Phạm Văn P.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng (chai nhựa) được quấn keo đen có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ dài 12cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng (chai nhựa) được quấn keo trong suốt có nắp màu xanh dài 12cm được đục 02 lỗ có một lỗ gắn ống nhựa màu đen dài 20cm; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 17cm; 01 quẹt gas màu trắng đỏ dài 7,5cm và 01 quẹt gas màu đỏ dài 8cm.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- *Về án phí*: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Thập Minh C, Đạo Xuân T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Thị Thành